

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2017/QĐ-UBND

TP. Bắc Giang, ngày 24 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH**Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Phòng Kinh tế thành phố Bắc Giang****ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 15 tháng 10 năm 2014 của liên Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về Khoa học và Công nghệ thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TTLT-BNN&PTNT-BNV ngày 25 tháng 3 năm 2015 của liên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện và nhiệm vụ quản lý nhà nước của UBND cấp xã về nông nghiệp và phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 22/2015/TTLT-BCT-BNV ngày 30 tháng 6 năm 2015 của liên Bộ Công Thương - Bộ Nội vụ về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về Công thương thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 26/2013/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2013 của UBND tỉnh ban hành quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 85/2016/QĐ-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2016 của UBND tỉnh ban hành quy định về phân công, phân cấp kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và kiểm tra, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 353/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2016 của UBND tỉnh quy định biện pháp thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và chi tiết một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Kinh tế thành phố Bắc Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/4/2017 và thay thế Quyết định số 05/2010/QĐ-UBND ngày 31/5/2010 của UBND thành phố về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Phòng Kinh tế thành phố Bắc Giang.

Điều 3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thành phố, Chủ tịch UBND phường, xã căn cứ Quyết định thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Mai Sơn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Kinh tế thành phố Bắc Giang

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND ngày 24/3/2017
của UBND thành phố Bắc Giang)*

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Phòng Kinh tế thành phố Bắc Giang là cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố Bắc Giang, có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng.

2. Phòng Kinh tế thành phố có chức năng tham mưu, giúp UBND thành phố quản lý nhà nước trên địa bàn về các lĩnh vực: Thương mại - dịch vụ; công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; điện năng; nông nghiệp; lâm nghiệp; thủy sản; thủy lợi - phòng chống thiên tai và quản lý đê điều; chăn nuôi - thú y; phát triển nông thôn, phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại nông thôn; kinh tế tập thể thuộc lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp gắn với ngành nghề, làng nghề ở nông thôn; khoa học - công nghệ; chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản, sản phẩm công nghiệp và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo phân công hoặc ủy quyền của UBND, Chủ tịch UBND thành phố theo quy định của pháp luật, bảo đảm sự thống nhất quản lý của ngành, lĩnh vực công tác trên địa bàn thành phố.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Trình UBND thành phố ban hành quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hằng năm theo chức năng được giao trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc lĩnh vực công thương, nông, lâm, ngư nghiệp, khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố.

2. Trình Chủ tịch UBND thành phố dự thảo các văn bản về lĩnh vực chuyên ngành công thương; nông nghiệp và phát triển nông thôn; khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND thành phố.

3. Giúp UBND thành phố thực hiện và chịu trách nhiệm về việc thẩm định, đăng ký, cấp các loại giấy phép thuộc phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của phòng theo quy định của pháp luật và theo phân công của UBND thành phố.

4. Giúp UBND thành phố quản lý nhà nước đối với tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; hướng dẫn và kiểm tra hoạt động của các hội và tổ chức phi chính phủ trên địa bàn thành phố thuộc lĩnh vực công thương, nông nghiệp, khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật.

5. Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, theo dõi thi hành pháp luật về lĩnh vực công thương, nông nghiệp, khoa học và công nghệ.

6. Tổ chức triển khai, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ của phòng.

7. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ quản lý nhà nước về công thương, nông nghiệp, khoa học và công nghệ đối với công chức phường, xã; các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh trên địa bàn thành phố.

8. Tổ chức, hướng dẫn và thực hiện chính sách khuyến khích các tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân đầu tư phát triển công nghiệp, mở rộng sản xuất - kinh doanh; tổ chức các hoạt động dịch vụ tư vấn chuyên giao công nghệ, cung cấp thông tin, xúc tiến thương mại và đào tạo nguồn nhân lực cho các cơ sở sản xuất - kinh doanh thuộc lĩnh vực công thương, nông nghiệp, khoa học và công nghệ.

9. Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan kiểm tra, thanh tra việc thi hành chính sách, pháp luật về công thương, nông, lâm, thủy sản, thủy lợi, phát triển nông thôn, khoa học và công nghệ; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong hoạt động công thương, nông, lâm, thủy sản, khoa học và công nghệ trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phân công của UBND thành phố.

10. Thực hiện công tác thống kê, thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của UBND thành phố, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ.

11. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, thực hiện chế độ, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức thuộc phòng theo quy định của pháp luật và phân công hoặc ủy quyền của UBND thành phố;

12. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản của Phòng theo quy định của pháp luật và UBND thành phố.

13. Lĩnh vực công thương:

a) Tham mưu UBND thành phố xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới chợ, trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng xăng dầu, đáp ứng nhu cầu lưu thông hàng hóa, phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch chung thành phố; thực hiện quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp; tham gia xây dựng quy hoạch phát triển cụm công nghiệp; xây dựng, lập hồ sơ thành lập, mở rộng, bổ sung quy hoạch cụm công nghiệp; lập quy hoạch chi tiết, dự án đầu tư xây dựng và tổ chức triển khai đầu tư xây dựng các cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Phối hợp các phòng, đơn vị liên quan của Sở Công Thương, UBND thành phố kiểm tra hoạt động thương mại - dịch vụ của tổ chức, cá nhân trên địa bàn; đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, kinh doanh trái phép, vi phạm về đo lường, chất lượng hàng hóa; đề xuất người có thẩm quyền xử lý những hành vi sản

xuất, buôn bán hàng cấm, hàng giả, hàng kém chất lượng; kinh doanh không có đăng ký và giấy phép hành nghề; kinh doanh ngoài phạm vi đăng ký.

14. Lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, chăn nuôi, thủy sản, thủy lợi, phát triển nông thôn:

a) Tham mưu UBND thành phố trong việc định hướng, xây dựng kế hoạch phát triển vùng sản xuất hàng hóa tập trung trên địa bàn;

b) Tổ chức thực hiện công tác phát triển sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp; công tác phòng, chống thiên tai, sâu bệnh, dịch bệnh trên địa bàn;

c) Phối hợp tổ chức bảo vệ đê điều, các công trình thủy lợi vừa và nhỏ; công trình nuôi trồng thủy sản; công trình cấp, thoát nước nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai; quản lý mạng lưới thủy nông theo quy định của pháp luật;

d) Đầu mối phối hợp tổ chức và hướng dẫn thực hiện nội dung liên quan đến phát triển nông thôn; tổng hợp tình hình, báo cáo UBND thành phố việc xây dựng và phát triển nông thôn về các lĩnh vực: Phát triển kinh tế hộ, trang trại, kinh tế hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp; phát triển ngành nghề, làng nghề nông thôn; khai thác và sử dụng nước sạch nông thôn; chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác định canh, di dân, tái định cư trong nông nghiệp, nông thôn (nếu có);

đ) Tổ chức hoạt động thống kê phục vụ yêu cầu quản lý theo quy định; thống kê diễn biến đất nông nghiệp, đất lâm nghiệp, mặt nước nuôi trồng thủy sản, diễn biến tài nguyên rừng; tổ chức thực hiện các biện pháp canh tác phù hợp để khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên đất, nước cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản;

e) Quản lý về chất lượng, vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản theo quy định của pháp luật;

g) Quản lý các hoạt động dịch vụ phục vụ phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; vật tư nông, lâm nghiệp, phân bón và thức ăn chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản;

h) Quản lý về công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư và các dự án phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi và phát triển nông thôn theo quy định;

i) Thực hiện nhiệm vụ Thường trực về công tác phòng chống lụt, bão, thiên tai; kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng; xây dựng nông thôn mới; nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; phòng, chống dịch bệnh trong nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản.

15. Lĩnh vực khoa học và công nghệ:

a) Trình Chủ tịch UBND thành phố quyết định thành lập Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ theo quy định của Luật Khoa học và Công nghệ và phân cấp của UBND cấp tỉnh;

b) Quản lý, triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước cấp cơ sở; tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; phát triển phong trào lao động sáng tạo; phổ biến, lựa chọn các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, các sáng chế, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản

xuất để áp dụng tại thành phố; tổ chức thực hiện các dịch vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn;

c) Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm; kiểm tra đo lường chất lượng sản phẩm và hàng hoá trên địa bàn;

d) Phổ biến, tuyên truyền và tổ chức ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ ở thành phố; xây dựng và phát động phong trào lao động, sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong sản xuất đời sống; phổ cập kiến thức khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố;

đ) Phối hợp với phòng, đơn vị liên quan thuộc Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan chức năng thành phố kiểm tra tổ chức, cá nhân thuộc các thành phần kinh tế trong việc chấp hành chính sách, pháp luật về Khoa học và Công nghệ, tiêu chuẩn đo lường, chất lượng sản phẩm, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ và hạt nhân; báo cáo đề xuất người có thẩm quyền biện pháp xử lý vi phạm theo quy định.

16. Lĩnh vực an toàn vệ sinh thực phẩm:

a) Tham mưu UBND thành phố thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và cá nhân sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực nông, lâm, thủy sản, công thương trên địa bàn thành phố theo phân cấp;

b) Tham mưu UBND thành phố định hướng, xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển vùng sản xuất và hệ thống điểm bán sản phẩm bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm;

c) Hằng năm, thực hiện rà soát, đánh giá, phân loại các cơ sở sản xuất, kinh doanh liên quan đến an toàn vệ sinh thực phẩm;

d) Phối hợp với phòng, đơn vị liên quan thuộc Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các đơn vị chức năng thành phố kiểm tra các tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành chính sách, pháp luật về an toàn vệ sinh thực phẩm; báo cáo đề xuất người có thẩm quyền biện pháp xử lý vi phạm theo quy định;

đ) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về hoạt động an toàn vệ sinh thực phẩm trong lĩnh vực công thương, nông nghiệp với Chủ tịch UBND thành phố, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của UBND và Chủ tịch UBND thành phố hoặc quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức và biên chế

1. Tổ chức:

a) Phòng Kinh tế có Trưởng phòng, không quá 03 Phó Trưởng phòng và các công chức thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ;

b) Trưởng phòng là người đứng đầu Phòng Kinh tế chịu trách nhiệm trước UBND, Chủ tịch UBND thành phố và pháp luật về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và toàn bộ hoạt động của Phòng Kinh tế;

c) Phó Trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng phụ trách và theo dõi một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và pháp luật về nhiệm vụ được

Trưởng phòng phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy quyền điều hành các hoạt động của phòng;

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, biệt phái, luân chuyển, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng do Chủ tịch UBND thành phố quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Biên chế công chức

a) Biên chế công chức của Phòng Kinh tế do Chủ tịch UBND thành phố quyết định trong tổng số biên chế công chức của UBND thành phố được UBND tỉnh phê duyệt hằng năm;

b) Việc bố trí công tác đối với công chức của Phòng Kinh tế phải căn cứ chức năng, nhiệm vụ và danh mục vị trí việc làm, tiêu chuẩn ngạch công chức và phẩm chất, năng lực, trình độ của công chức.

Điều 4. Mối quan hệ công tác

1. Đối với các sở chuyên ngành: Chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Đối với Thành ủy, UBND thành phố: Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Thành ủy, UBND thành phố trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và các nhiệm vụ khác được giao.

3. Đối với các cơ quan, đơn vị thuộc Thành ủy, UBND thành phố; Đảng ủy và các tổ chức chính trị - xã hội trong cơ quan UBND thành phố: Phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ; chấp hành sự lãnh đạo trực tiếp và thực hiện các Nghị quyết của Đảng ủy cơ quan UBND thành phố; phối hợp thực hiện hiệu quả kế hoạch, chương trình công tác của các tổ chức chính trị - xã hội trong cơ quan UBND thành phố.

4. Đối với UBND phường, xã; các doanh nghiệp, hợp tác xã và cơ sở sản xuất - kinh doanh trên địa bàn thành phố: Là cơ quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát trong việc thực hiện nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ của phòng.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Căn cứ Quy định này, Trưởng Phòng Kinh tế thành phố có trách nhiệm xây dựng quy chế làm việc để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Quá trình tổ chức thực hiện, căn cứ tình hình thực tế theo yêu cầu nhiệm vụ và quy định của nhà nước, UBND thành phố sẽ xem xét, điều chỉnh, bổ sung Quy định cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Mai Sơn